

Số: /QĐ-BQL

Ninh Bình, ngày tháng 01 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc giảm dự toán ngân sách nhà nước năm 2023**

**TRƯỞNG BAN QUẢN LÝ CÁC KHU CÔNG NGHIỆP TỈNH**

Căn cứ Quyết định số 57/2023/QĐ-UBND ngày 12 tháng 9 năm 2023 của UBND tỉnh Ninh Bình về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh Ninh Bình;

Căn cứ Quyết định số 1116/QĐ-UBND ngày 12 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2023;

Căn cứ Quyết định 81/QĐ-BQL ngày 30/12/2022 của Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh Ninh Bình về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2023;

Căn cứ Quyết định số 413/QĐ-UBND ngày 07 tháng 6 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình về việc cấp bổ sung ngân sách tỉnh năm 2023 cho các cơ quan, đơn vị kinh phí thực hiện Chương trình xúc tiến đầu tư tỉnh Ninh Bình năm 2023;

Căn cứ Quyết định 29/QĐ-BQL ngày 09 tháng 6 năm 2023 của Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh Ninh Bình về việc giao bổ sung ngân sách nhà nước năm 2023 kinh phí thực hiện chương trình xúc tiến đầu tư tỉnh Ninh Bình năm 2023;

Căn cứ Quyết định số 138/QĐ-BQL ngày 11 tháng 12 năm 2023 của Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh Ninh Bình về việc giao dự toán bổ sung ngân sách nhà nước năm 2023;

Căn cứ Quyết định số 804/QĐ-UBND ngày 14 tháng 11 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình về việc điều chỉnh dự toán ngân sách nhà nước tỉnh Ninh Bình năm 2023;

Theo đề nghị của Chánh văn phòng Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh Ninh Bình;

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Giảm dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2023 của các đơn vị sử dụng ngân sách thuộc Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh Ninh Bình, cụ thể như sau:

Văn phòng Ban Quản lý các khu công nghiệp: 870.952.000 đồng (*Tám trăm bảy mươi triệu, chín trăm năm mươi hai nghìn đồng*).

*(Chi tiết theo phụ lục đính kèm)*

**Điều 2.** Căn cứ giảm dự toán chi ngân sách năm 2023 được giao, Văn phòng Ban, các đơn vị tổ chức thực hiện theo đúng quy định của Luật ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thực hiện.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Ban, các phòng, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

***Nơi nhận:***

- Sở Tài chính;
- KBNN tỉnh;
- Lãnh đạo Ban;
- Các phòng;
- Đăng tải trên Website Ban;
- Lưu: VT.

**KT.TRƯỞNG BAN  
PHÓ TRƯỞNG BAN**

**Trần Đức Cường**

**BAN QUẢN LÝ CÁC KCN**  
**CHƯƠNG: 505**

**GIẢM DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2023**

**Đơn vị: Văn phòng Ban Quản lý các KCN tỉnh**

**Ninh Bình Mã số: 1075739**

**Mã số KBNN nơi giao dịch: 1311**

*(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-BQL ngày /1/2024 của Ban Quản lý KCN)*

*ĐVT: Đồng*

<b>TT</b>	<b>Nội dung</b>	<b>Tổng số đã phân bỏ tại QĐ 81/QĐ-BQL ngày 30/12/2022 và QĐ 29/QĐ- BQL ngày 09/6/2023</b>	<b>Dự toán còn lại sau khi điều chỉnh giảm theo QĐ 804/QĐ- UBND ngày 14/11/2023</b>	<b>Giảm dự toán chi năm 2023</b>	<b>Số liệu sau khi giảm</b>
<b>A</b>	<b>Dự toán chi ngân sách Nhà nước</b>	<b>6.106.000.000</b>	<b>2.996.723.000</b>	<b>870.952.000</b>	<b>2.238.325.000</b>
<b>1</b>	<b>Quản lý hành chính</b>	<b>6.106.000.000</b>	<b>2.996.723.000</b>	<b>870.952.000</b>	<b>2.238.325.000</b>
<b>1.1</b>	<b>Chi thường xuyên không giao tự chủ</b>	<b>6.106.000.000</b>	<b>2.996.723.000</b>	<b>870.952.000</b>	<b>2.238.325.000</b>
a	Sửa chữa (loại 340- khoản 341) <i>Sửa chữa trụ sở</i>	270.000.000	0	7.473.000	262.527.000
b	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ đặc thù (loại 340-khoản 341)	20.000.000	2.233.000	4.555.000	13.212.000
-	Phòng chống lụt bão	20.000.000	2.233.000	4.555.000	13.212.000
c	Kinh phí duy trì trang web (loại 340-khoản 341)	50.000.000	12.000.000	2.015.000	35.985.000
d	Công tác lập, điều chỉnh quy hoạch các khu công nghiệp (loại 340-khoản 341)	5.416.000.000	2.982.490.000	759.416.000	1.674.094.000
e	Kinh phí xúc tiến đầu tư (loại 280- khoản 338)	350.000.000	0	97.493.000	252.507.000

**BAN QUẢN LÝ CÁC KCN**  
**CHƯƠNG: 505**

**DỰ TOÁN THU, CHI NSNN NĂM 2023 SAU KHI GIẢM**

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-BQL ngày /01/2024 của Ban Quản lý các KCN)

*ĐVT: đồng*

<b>TT</b>	<b>Nội dung</b>	<b>Tổng số</b>	<b>Chia theo đơn vị sử dụng ngân sách:</b>
			Văn phòng Ban Quản lý các KCN
<b>A</b>	<b>Dự toán chi ngân sách Nhà nước</b>	<b>2.238.325.000</b>	<b>2.238.325.000</b>
1	Quản lý hành chính	2.238.325.000	2.238.325.000
1.1	Chi thường xuyên không giao tự chủ	2.238.325.000	2.238.325.000